

N, ngày 26 tháng 10 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 18 tháng 10 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 250/2023/TLST-DS ngày 16 tháng 8 năm 2023 về “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”,

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng X

Địa chỉ: Số A đường B, phường C, thành phố T, tỉnh Long An

Đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Thanh K. Chức vụ: Chuyên viên Ban Công nợ - Ngân hàng X.

- *Bị đơn:*

1. Ông Hà Văn T, sinh năm 1991

Địa chỉ: thôn P, xã D, huyện K, tỉnh Khánh Hòa

2. Bà Trần Thị Bích P, sinh năm 1986

Địa chỉ: Tổ dân phố 13, phường Ninh Hiệp, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ngày 18/12/2023, bà Trần Thị Bích P và ông Hà Văn T phải trả cho Ngân hàng X số tiền tính đến ngày 18/10/2023 là **3.463.410.870** (*Ba tỷ bốn trăm sáu mươi ba triệu bốn trăm mười nghìn tám trăm bảy mươi*) đồng, trong đó nợ gốc 3.090.707.522 đồng, nợ lãi trong hạn 11.533.699 đồng, nợ lãi quá hạn 361.169.649 đồng. Ngoài ra bà Phụng và ông Toàn còn phải trả lãi phát sinh theo hợp đồng từ ngày 19/10/2023 cho đến khi thanh toán toàn bộ các khoản nợ cho Ngân hàng.

2.2. Trường hợp bà Trần Thị Bích P và ông Hà Văn T vi phạm thời hạn trả nợ nêu trên thì Ngân hàng X có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm

quyền xử lý toàn bộ tài sản thế chấp để thu hồi toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng là quyền sử dụng đất và tài sản trên đất thuộc thửa đất số 52, tờ bản đồ 72 tại tổ dân phố A, phường H, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa, được UBND thị xã N cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CA 158592, sổ vào sổ cấp GCN: CH03100 ngày 29/6/2015 cho ông Trần T và bà Đặng Thị G, chuyển nhượng cho bà Trần Thị Bích P theo hồ sơ số 000717.CN003 ngày 20/9/2018.

2.3. Ngân hàng X phải trả lại cho bà Trần Thị Bích P giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CA 158592, sổ vào sổ cấp GCN: CH03100 ngày 29/6/2015 sau khi bà P và ông T thanh toán toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng X.

2.4. Án phí dân sự sơ thẩm:

Ngân hàng X và bà Trần Thị Bích P, ông Hà Văn T mỗi bên phải chịu 25.317.054 đồng. Bà P đồng ý chịu thay án phí cho Ngân hàng, do đó bà P phải nộp số tiền 50.634.108 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn lại cho Ngân hàng X số tiền 49.193.111 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2022/0001339 ngày 14/8/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã N.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã N;
- Chi cục THADS thị xã N;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hương